**BẢNG SO SÁNH NỘI DUNG**

**Thông tư 39/2019/TT-BGTVT và Thông tư sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 39/2019/TT-BGTVT**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thông tư 39/2019/TT-BGTVT** | **Nội dung sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 39/2019/TT-BGTVT** | **Ghi chú** |
| *Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;**Căn cứ Nghị định số*[12/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-12-2017-nd-cp-chuc-nang-nhiem-vu-quyen-han-co-cau-to-chuc-cua-bo-giao-thong-van-tai-326383.aspx)*ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;**Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.* |  *Căn cứ Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 15 tháng 6 năm 2004 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa ngày 17 tháng 6 năm 2014;* *Căn cứ Nghị định số 56/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;**Căn cứ Nghị định số 08/2021/NĐ-CP ngày 28 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định về quản lý hoạt động đường thủy nội địa;**Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ An toàn giao thông và Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam;**Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa.* |  |
| **Điều 3. Giải thích từ ngữ**1. Ca làm việc là thời gian thuyền viên thực hiện nhiệm vụ theo chức danh được phân công trên phương tiện thủy nội địa nhưng không vượt quá 08 giờ làm việc trong 01 ngày. | 1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:Ca làm việc là thời gian thuyền viên thực hiện nhiệm vụ theo chức danh được phân công trên phương tiện thủy nội địa nhưng không vượt quá 08 giờ làm việc trong 01 ngày.Đối với phương tiện đi ven biển mang cấp VR-SB 01 (một) ca làm việc không vượt quá 4 giờ và không vượt quá 08 giờ làm việc trong 01 ngày. |  |
| **Điều 4. Trách nhiệm của chủ phương tiện và tổ chức, cá nhân thuê phương tiện**2. Lập sổ danh bạ thuyền viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này, lập sổ nhật ký phương tiện đối với phương tiện chở hàng có trọng tải toàn phần từ 250 tấn trở lên hoặc phương tiện chở khách có sức chở từ 50 (năm mươi) khách trở lên theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.9. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật. | 2. Sửa đổi khoản 2, khoản 9, bổ sung khoản 10 Điều 4 như sau:**“Điều 4. Trách nhiệm của chủ phương tiện và tổ chức, cá nhân thuê phương tiện**2. Lập sổ danh bạ thuyền viên đối với phương tiện quy định tại khoản 1 Điều 24 Luật Giao thông đường thủy nội địa, mẫu sổ danh bạ thuyền viên quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, lập sổ nhật ký phương tiện đối với phương tiện chở hàng có trọng tải toàn phần từ 500 tấn trở lên hoặc phương tiện chở khách có sức chở từ 50 (năm mươi) khách trở lên theo mẫu quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Nhật ký phương tiện trước khi sử dụng phải được cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 20 Thông tư này đóng dấu treo vào dấu giáp lai các trang.9. Phải khai báo ngày xuống, rời phương tiện và bố trí chức danh cho thuyền viên làm việc trên phương tiện chở hàng có tổng trọng tải trên 500 tấn, phương tiện chở khách có sức chở trên 50 khách bằng phương thức điện tử vào cơ sở dữ liệu quản lý thuyền viên của Cục Đường thủy nội địa Việt Nam và chịu trách nhiệm về việc khai báo. Việc khai báo bố trí chức danh, ngày xuống phương tiện và ngày rời phương tiện của thuyền viên quy định tại Điều này phải được thực hiện chậm nhất 02 (hai) ngày làm việc kể từ ngày thuyền viên thực tế xuống hoặc rời phương tiện 10. Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.” |  |
| **Điều 6. Thuyền trưởng**2. Quản lý sổ nhật ký hành trình, danh bạ thuyền viên, danh sách hành khách (nếu có) và sổ sách, giấy tờ cần thiết khác của phương tiện, tổ chức việc ghi chép và thường xuyên kiểm tra việc ghi chép sổ sách.6. Khi phương tiện bị tai nạn, phải thực hiện mọi biện pháp cấp cứu có hiệu quả nhất; nếu phương tiện bị chìm đắm, thuyền trưởng phải là người cuối cùng rời phương tiện sau khi đã thi hành mọi biện pháp cứu người, tài sản, hàng hóa và các giấy tờ cần thiết của phương tiện, trừ trường hợp phương tiện chìm hẳn.11. Tổ chức phân công, thực hiện kê khai các nội dung theo yêu cầu và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền khi phương tiện chuẩn bị cập, rời cảng, bến. Trước khi khởi hành, phải có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng chức danh trên phương tiện; trước giờ rời cảng, bến phải kiểm tra, đôn đốc các bộ phận thuyền viên có liên quan chuẩn bị đầy đủ nguyên, nhiên, vật liệu, lương thực, thực phẩm, thuốc men phục vụ chuyến đi; chỉ rời cảng, bến khi phương tiện bảo đảm an toàn, chuẩn bị đầy đủ cho chuyến đi và được phép của cơ quan có thẩm quyền. 12. Trực tiếp phụ trách một ca làm việc, trực tiếp điều khiển phương tiện qua những khu vực nguy hiểm; ngoài giờ đi ca, nếu thuyền phó hoặc máy trưởng đề nghị, thuyền trưởng phải có mặt ở vị trí chỉ huy để kịp thời giải quyết công việc. | 3. Sửa đổi khoản 2, khoản 6, khoản 11, khoản 12 Điều 6 như sau:“**Điều 6. Thuyền trưởng** 2. Quản lý sổ nhật ký hành trình, danh bạ thuyền viên, danh sách hành khách (nếu có) và sổ sách, giấy tờ cần thiết khác của phương tiện, tổ chức việc ghi chép và thường xuyên kiểm tra việc ghi chép sổ sách. Hàng ngày phải ký xác nhận nội dung các loại nhật ký theo quy định.6. Khi phương tiện bị tai nạn, phải thực hiện mọi biện pháp cấp cứu có hiệu quả nhất; nếu phương tiện bị chìm đắm, thuyền trưởng phải là người cuối cùng rời phương tiện sau khi đã thi hành mọi biện pháp cứu người, tài sản, hàng hoá và các giấy tờ cần thiết của phương tiện, trừ trường hợp phương tiện chìm hẳn.Khi phương tiện có người rơi xuống nước, phải kịp thời áp dụng các biện pháp có hiệu quả để tìm, cứu người bị nạn, đồng thời thông báo cho cơ quan tìm kiếm, cứu nạn hoặc chính quyền địa phương nơi xảy ra tai nạn. Nếu hoạt động trên biển phải thông báo cho Trung tâm Tìm kiếm cứu nạn hàng hải, Đài Thông tin duyên hải, Cảng vụ Hàng hải nơi gần nhất, thông báo cho phương tiện, tàu thuyền khác đang hành trình gần khu vực đó tìm kiếm, cứu nạn; chỉ được phép cho phương tiện rời khỏi khu vực có người rơi xuống nước sau khi đã cố gắng tìm kiếm nhưng xét thấy không còn hy vọng, trừ trường hợp gây nguy hiểm cho phương tiện và những người khác trên phương tiện. Thời gian và các biện pháp đã tiến hành tìm cứu phải được ghi vào nhật ký hành trình.11. Tổ chức phân công, thực hiện kê khai các nội dung theo yêu cầu và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền khi phương tiện chuẩn bị cập, rời cảng, bến. Khi phương tiện neo đậu trong vùng nước cảng biển, cảng, bến thủy nội địa, khu neo đậu, trên phương tiện luôn duy trì số lượng thuyền viên định biên tối thiểu của 1 ca làm việc để điều động phương tiện hoặc xử lý các trường hợp khẩn cấp. Trước khi khởi hành, phải có bảng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng chức danh trên phương tiện; trước giờ rời cảng, bến phải kiểm tra, đôn đốc các bộ phận thuyền viên có liên quan chuẩn bị đầy đủ nguyên, nhiên, vật liệu, lương thực, thực phẩm, thuốc men phục vụ chuyến đi; chỉ rời cảng, bến khi điều kiện thời tiết, thủy văn, môi trường đảm bảo, phương tiện bảo đảm an toàn, chuẩn bị đầy đủ cho chuyến đi và được phép của cơ quan có thẩm quyền. Thường xuyên theo dõi tình hình, diễn biến thời tiết trong khu vực mà phương tiện sẽ đi qua.12. Trực tiếp phụ trách một ca làm việc, trực tiếp điều khiển phương tiện qua những khu vực nguy hiểm; có mặt ở buồng lái khi điều động phương tiện ra, vào cảng, bến, khu neo đậu; ngoài giờ đi ca, nếu thuyền phó hoặc máy trưởng đề nghị, thuyền trưởng phải có mặt ở vị trí chỉ huy để kịp thời giải quyết công việc |  |
| **Điều 7. Thuyền phó**1. Trực tiếp phụ trách các công việc thuộc bộ phận boong. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đảm bảo các trang thiết bị luôn ở trạng thái kỹ thuật tốt, sẵn sàng hoạt động, khi phát hiện có sự cố phải lập tức báo cáo thuyền trưởng.2. Lập kế hoạch chuyến đi, phân công trực ca trình thuyền trưởng duyệt, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, giám sát thuyền viên thực hiện đúng kế hoạch chuyến đi và nhiệm vụ trực ca.5. Phụ trách việc tổ chức phục vụ, hướng dẫn hành khách lên, xuống phương tiện, đi lại trên phương tiện và sắp xếp đúng chỗ ngồi, chỗ nằm theo quy định để bảo vệ an toàn cho phương tiện, tài sản trên phương tiện và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phục vụ ăn uống, sinh hoạt cho hành khách theo quy định đối với phương tiện chở khách. | 4. Sửa đổi khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 7 như sau:**“Điều 7. Thuyền phó**1. Trực tiếp phụ trách các công việc thuộc bộ phận boong. Trực tiếp phụ trách và tổ chức bảo quản, bảo dưỡng các phương tiện, thiết bị cứu sinh, cứu hỏa, cứu thủng. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đảm bảo các trang thiết bị luôn ở trạng thái kỹ thuật tốt, sẵn sàng hoạt động, khi phát hiện có sự cố phải lập tức báo cáo thuyền trưởng 2. Lập kế hoạch chuyến đi, khi phương tiện hoạt động trên tuyến vận tải ven biển phải chuẩn bị đầy đủ hải đồ, phân công trực ca trình thuyền trưởng duyệt, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, giám sát thuyền viên thực hiện đúng kế hoạch chuyến đi và nhiệm vụ trực ca 5. Phụ trách việc tổ chức phục vụ, hướng dẫn hành khách lên, xuống phương tiện, đi lại trên phương tiện và sắp xếp đúng chỗ ngồi, chỗ nằm theo quy định để bảo vệ an toàn cho phương tiện, tài sản trên phương tiện và đảm bảo trật tự, an toàn giao thông, phục vụ ăn uống, sinh hoạt cho hành khách theo quy định đối với phương tiện chở khách. Tổ chức huấn luyện, hướng dẫn ngay cho thuyền viên mới xuống phương tiện sử dụng thiết bị cứu sinh, cứu hỏa, cứu thủng. Ít nhất một tháng/một lần tổ chức tập luyện cho thuyền viên về cứu sinh, cứu hỏa, cứu thủng phương tiện; định kỳ tổ chức kiểm tra phương tiện, thiết bị cứu sinh, cứu hỏa, cứu thủng và báo cáo thuyền trưởng biết để kịp thời có biện pháp khắc phục. |  |
| **Điều 9. Máy trưởng**1. Quản lý, nắm vững tình trạng kỹ thuật hệ thống động lực; tổ chức phân công, giám sát thuyền viên bộ phận máy trong quá trình vận hành. | 5. Sửa đổi khoản 1 Điều 9 như sau:“**Điều 9. Máy trưởng**1. Quản lý, nắm vững tình trạng kỹ thuật hệ thống động lực; tổ chức phân công, giám sát thuyền viên bộ phận máy trong quá trình vận hành. Hàng ngày kiểm tra việc ghi chép và ký xác nhận nhật ký máy. |  |
| **Điều 18. Biểu định biên thuyền viên**10. Phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, có sức chở đến 12 (mười hai) người.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Chức danh** | **Số lượng** |
| 1 | Thuyền trưởng hạng tư | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **1** |

 | 6. Sửa đổi khoản 10 Điều18 như sau:10. Phương tiện cao tốc, phương tiện có động cơ tổng công suất máy chính trên 15 sức ngựa, có sức chở đến 12 (mười hai) người.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Chức danh** | **Số lượng** |
| 1 | Thuyền trưởng hạng tư | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **1** |

 |  |
|  |  |  |
|  | 7. Thay thế Phụ lục II tại Thông tư 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. |  |
| **Điều 20.** **Tổ chức thực hiện**1. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam có trách nhiệm:a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này;~~b) Phát hành, quản lý thống nhất việc sử dụng sổ nhật ký phương tiện bằng số sê ri trong phạm vi toàn quốc.~~2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này trong phạm vi địa phương.3. ~~Cơ quan cấp sổ nhật ký phương tiện~~: Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Sở Giao thông vận tải; Cảng vụ Hàng hải hoặc đại diện Cảng vụ Hàng hải; Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực hoặc đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Cảng vụ Đường thủy nội địa hoặc đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Sở Giao thông vận tải.4. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./. | 8. Sửa đổi Điều 20 như sau “1. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này. 2. Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này trong phạm vi địa phương. 3. Cơ quan đóng dấu treo và dấu giáp lai các trang sổ nhật ký phương tiện: Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Sở Giao thông vận tải; Cảng vụ Hàng hải hoặc đại diện Cảng vụ Hàng hải; Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực hoặc đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực trực thuộc Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Cảng vụ Đường thủy nội địa hoặc đại diện Cảng vụ Đường thủy nội địa thuộc Sở Giao thông vận tải.”. |  |
| **Điều 3. Giải thích từ ngữ**~~4. Phương tiện chở khách là phương tiện được dùng để chở trên 12 (mười hai) hành khách (trừ phà).~~~~5. Phà là phương tiện thủy nội địa dùng để chở các phương tiện đường bộ, người và hàng hóa từ bờ này sang bờ bên kia.~~**Điều 14. Đảm nhiệm chức danh thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa**~~5. Thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng cao hơn được đảm nhiệm chức danh thuyền trưởng của loại phương tiện được quy định cho chức danh thuyền trưởng hạng thấp hơn.~~~~10. Thuyền viên có giấy chứng nhận khả năng chuyên môn máy trưởng hạng cao hơn được đảm nhiệm chức danh máy trưởng của loại phương tiện được quy định cho chức danh máy trưởng hạng thấp hơn.~~ | 9. Bãi bỏ khoản 4, khoản 5 Điều 3 và khoản 5, khoản 10 Điều 14 Thông tư số 39/2019/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định trách nhiệm của chủ phương tiện, thuyền viên, người lái phương tiện, đảm nhiệm chức danh thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu trên phương tiện thủy nội địa. |  |
|  | **Điều 2. Hiệu lực thi hành**Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 20…. |  |
|  | **Điều 3. Tổ chức thực hiện**Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Đường thủy nội địa Việt Nam, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Cục trưởng Cục Đăng kiểm Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./. |  |